

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HOÀ BÌNH  
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2021/HSST

Ngày: 08/09/2021

## **NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀ BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thị Mỹ Xuyên

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Huỳnh Tài Em

2/ Ông Liêu Tài Ngoánh

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Dư, thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu: Ông Mai Thanh Vũ – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 08 tháng 09 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 06 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2021/QĐXXST –HS ngày 29 tháng 07 năm 2021; Thông báo về việc dời ngày xét xử sơ thẩm vụ án hình sự số 03/2021/TB-HS ngày 09/8/2021; Thông báo về việc dời ngày xét xử sơ thẩm vụ án hình sự số 04/2021/TB-HS ngày 23/8/2021 đối với bị cáo:

**Lâm S**, sinh năm 1969, tại Hòa B, Bạc Liêu. Nơi cư trú tại: Ấp T, Thị trấn K, huyện Hòa B, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: chăn nuôi. Trình độ văn hóa: 1/12. Dân tộc: Khơme; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm S1 và bà Lâm Thị H (Lâm Thị H); có vợ và 01 con; tiền án: 05 lần, cụ thể:

+ Lần 01: Ngày 13/11/2001, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cà Mau xử phạt 36 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”;

+ Lần 02: Ngày 22/11/2002, bị Tòa phúc thẩm tại Thành phố H xử phạt 59 tháng 18 ngày tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” và “*Trốn khỏi nơi giam*”;

+ Lần 03: Ngày 22/7/2003, bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 18 tháng tù về tội “*Trốn khỏi nơi giam*” và “*Trộm cắp tài sản*”. Tổng hợp hình phạt với bản án hình sự sơ thẩm của Tòa phúc thẩm tại Thành phố H, buộc bị cáo chấp hành hình phạt 95 tháng 18 ngày tù;

+ Lần 04: Ngày 03/2/2015, bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 03 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/5/2017

+ Lần 05: Ngày 28/11/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Hòa B, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “ *Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/6/2019.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 02/4/2021 cho đến nay. (Bị cáo có mặt).

\* Người bào chữa cho bị cáo Lâm S: Bà Thái Thị D và ông Châu Phi Đ là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bạc Liêu. (Bà D, ông Đ có mặt)

**- Bị hại:**

1. Ông Lê Văn G, sinh năm 1953 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp P, thị trấn K, huyện Hòa B, tỉnh Bạc Liêu

2. Ông Huỳnh Văn K, sinh năm 1968 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp P, thị trấn K, huyện Hòa B, tỉnh Bạc Liêu.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ, ngày 31/01/2021, tại ấp P, thị trấn K, huyện Hòa B, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Lâm S đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt của ông Lê Văn G 01 (một) mô tơ điện, hiệu SUPER WIN, loại 1,5HP có giá trị là 680.000 đ (Sáu trăm tám mươi nghìn đồng); 01 (một) mô tơ điện, hiệu YEL, loại 03HP của ông Huỳnh Văn K có giá trị là 1.550.000 đ (Một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng); tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 2.230.000 đ (Hai triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng). Tuy nhiên, về nhân thân của bị cáo đã có 05 (năm) tiền án, trong đó, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2015/HSST ngày 03/2/2015, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 03 (ba) năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, với tình tiết định khung tăng nặng “*Tái phạm nguy hiểm*”, bị cáo chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý.

Vì vậy, tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKSHB ngày 17/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố bị cáo Lâm S về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lâm S về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Đề nghị:

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lâm S từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

- Áp dụng khoản 1, khoản 4 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 228 Bộ luật dân sự: Giao chỉ cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu quản lý: 01 (một) xe gắn máy biển số 66K7-5655, màu sơn: Xanh, số máy FMH-013132, số khung 013DG-013132. Tình trạng xe đã qua sử dụng, xe không có gương chiếu hậu, không có bửng, bánh mâm. Trường hợp hết thời hạn quy định tại Điều 228 của Bộ luật dân sự mà chưa xác định được chủ sở hữu hoặc người đại diện hợp pháp của chủ sở hữu đối với các chiếc xe gắn máy trên

thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước. Trường hợp trong thời hạn quy định tại Điều 228 Bộ luật dân sự mà xác định được chủ sở hữu hoặc người đại diện hợp pháp của chủ sở hữu đối với chiếc xe gắn máy trên thì được giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự.

Ý kiến của người bào chữa: Thống nhất với quan điểm về tội danh mà Viện kiểm sát đã đề xuất. Về điều luật áp dụng thì đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lâm S vì việc áp dụng tình tiết định khung “*tái phạm nguy hiểm*” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là không đúng. Ngoài ra, do bị cáo Lâm S đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để bị cáo có điều kiện lao động, sửa chữa sai lầm.

Tại Tòa, bị cáo Lâm S khai nhận tòa bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

Bị cáo Lâm S nói lời sau cùng với Hội đồng xét xử là xin được giảm nhẹ hình phạt.

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trong quá trình tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người bào chữa trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1] Lời khai nhận của bị cáo Lâm S trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 08 giờ, ngày 31/01/2021, bị cáo Lâm S điều khiển xe máy biển kiểm soát 66K7-5655 đến khu vực ấp P, thị trấn K, huyện Hòa B, tỉnh Bạc Liêu tìm gà để mua, khi đến chòi vuông của ông Lê Văn G, thấy cửa đóng không người trông giữ thì nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, bị cáo đẩy cửa đi vào bên trong thì phát hiện 01 mô tơ điện, hiệu YEL, loại 03HP đang để trong chòi. Sau đó, bị cáo lấy 01 mô tơ điện, hiệu YEL, loại 03HP trên mang ra đặt lên бага xe rồi tiếp tục điều khiển xe đến chòi vuông của ông Huỳnh Văn K, ngụ cùng ấp P, thị trấn K, huyện Hòa B, tỉnh Bạc Liêu (cách chòi vuông của ông G khoảng 400m). Tại đây, thấy chòi vuông của ông K đóng cửa nên bị cáo Lâm S dừng xe đi ra phía sau chòi nhìn thấy 01 mô tơ điện dùng để bơm nước, hiệu SUPER WIN, loại 1,5HP, bị cáo lấy 01 khúc cây tại chòi đập gãy ống dẫn nước rồi lấy

mô tơ mang ra đặt lên cùng với mô tơ vừa trộm được tại chòi vuông ông G, rồi điều khiển xe chạy đến ấp H, xã V, huyện Hòa B, tỉnh Bạc Liêu thì bị người dân bắt giữ và trình báo Công an thị trấn K. Tang vật thu giữ gồm: 01 xe máy biển kiểm soát 66K7-5655, màu sơn xanh, tình trạng đã qua sử dụng; 01 mô tơ điện, hiệu SUPER WIN, loại 1,5HP; 01 mô tơ điện, hiệu YEL, loại 03HP.

Tại kết luận định giá số 11 ngày 11/03/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hòa Bình kết luận: 01 (một) mô tơ điện, hiệu SUPER WIN, loại 1,5HP có giá trị là 680.000 đ (Sáu trăm tám mươi nghìn đồng); 01 (một) mô tơ điện, hiệu YEL, loại 03HP có giá trị là 1.550.000 đ (Một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng); tổng giá trị tài sản là 2.230.000 đ (Hai triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng).

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo Lâm S tại tòa phù hợp với tất cả các lời khai khác của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Lâm S đã lợi dụng sự sơ hở của ông Lê Văn G và ông Huỳnh Văn K trong việc quản lý tài sản, nên bị cáo đã có hành vi lén lút lấy trộm của ông Lê Văn G 01 (một) mô tơ điện, hiệu SUPER WIN, loại 1,5HP có giá trị là 680.000 đ (Sáu trăm tám mươi nghìn đồng); 01 (một) mô tơ điện, hiệu YEL, loại 03HP của ông Huỳnh Văn K có giá trị là 1.550.000 đ (Một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng); tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 2.230.000 đ (Hai triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng). Tuy nhiên, về nhân thân của bị cáo đã có 05 (năm) tiền án, trong đó, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2015/HSST ngày 03/2/2015, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 03 (ba) năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, với tình tiết định khung tăng nặng “*Tái phạm nguy hiểm*”. Tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội (ngày 31/01/2021), bị cáo chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Vì vậy, hành vi của bị cáo Lâm S đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy, việc truy tố, xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Bị cáo Lâm S khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của bị hại để chiếm đoạt. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm hại đến tài sản của chủ sở hữu mà còn làm mất an ninh trật tự tại địa phương nói riêng, cho toàn xã hội nói chung và hiện nay loại tội phạm này có chiều hướng ngày càng tăng, gây hoang mang bất bình trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt cách ly bị cáo khỏi sinh hoạt xã hội một thời gian nhất định nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật và trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội và cũng như phục vụ cho công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm chung trong xã hội.

[3] Tuy nhiên, khi xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo, hội đồng xét xử cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Trong quá

trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại – ông Lê Văn G, ông Huỳnh Văn K đã nhận lại tài sản và không yêu cầu về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Lâm S, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, đã giao trả lại cho chủ sở hữu là ông Huỳnh Văn K 01 (một) mô tơ điện, hiệu SUPER WIN, loại 1,5HP; trả lại cho ông Lê Văn G 01 (một) mô tơ điện, hiệu YEL, loại 03 HP. Ngoài ra, quá trình khám nghiệm hiện trường tại chòi vuông của ông K có thu giữ: 01 (một) cây cưa sắc, 01 (một) lưỡi cưa sắc, 01 (một) thiết bị máy nổ bằng kim loại, 01 (một) ống nhựa bị vỡ. Xét thấy, đây là tài sản của ông K, không có liên quan đến vụ án nên quá trình điều tra đã trả lại cho ông K. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với 01 (một) xe gắn máy biển số 66K7-5655, màu sơn: Xanh, số máy FMH-013132, số khung 013DG-013132. Tình trạng xe đã qua sử dụng, xe không có gương chiếu hậu, không có bửng, bánh mâm. Xét thấy, trong quá trình điều tra thì Cơ quan điều tra có tiến hành xác định chủ sở hữu đối với chiếc xe gắn máy trên. Tuy nhiên, qua kết quả xác minh thì chủ sở hữu đứng tên trên giấy đăng ký xe không có ở địa chỉ như trong giấy đăng ký xe đã đăng ký và hiện nay cũng không xác định được ai là chủ sở hữu của chiếc xe gắn máy trên. Vào ngày 30/4/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu đã Thông báo truy tìm chủ sở hữu chiếc xe gắn máy trên, đến nay không có chủ sở hữu đến nhận. Do vậy, cần giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu quản lý 01 (một) xe gắn máy biển số 66K7-5655, màu sơn: Xanh, số máy FMH-013132, số khung 013DG-013132. Tình trạng xe đã qua sử dụng, xe không có gương chiếu hậu, không có bửng, bánh mâm. Trường hợp hết thời hạn quy định tại Điều 228 của Bộ luật dân sự mà chưa xác định được chủ sở hữu hoặc người đại diện hợp pháp của chủ sở hữu đối với các chiếc xe gắn máy trên thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước. Trường hợp trong thời hạn quy định tại Điều 228 Bộ luật dân sự mà xác định được chủ sở hữu hoặc người đại diện hợp pháp của chủ sở hữu đối với chiếc xe gắn máy trên thì được giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự.

[6] Từ những nhận định trên, đối với đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ nên được chấp nhận.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lâm S phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

1/- Tuyên bố bị cáo Lâm S phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

2/- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lâm S 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị tạm giam là ngày 02/4/2021.

3/- Áp dụng khoản 1, khoản 4 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 228 Bộ luật dân sự:

Giao chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu quản lý: 01 (một) xe gắn máy biển số 66K7-5655, màu sơn: Xanh, số máy FMH-013132, số khung 013DG-013132. Tình trạng xe đã qua sử dụng, xe không có gương chiếu hậu, không có bửng, bánh mâm. Trường hợp hết thời hạn quy định tại Điều 228 của Bộ luật dân sự mà chưa xác định được chủ sở hữu hoặc người đại diện hợp pháp của chủ sở hữu đối với các chiếc xe gắn máy trên thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước. Trường hợp trong thời hạn quy định tại Điều 228 Bộ luật dân sự mà xác định được chủ sở hữu hoặc người đại diện hợp pháp của chủ sở hữu đối với chiếc xe gắn máy trên thì được giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự.

*(Vật chứng trên hiện chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu đang quản lý- theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/6/2021)*

4/- Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lâm S phải chịu 200.000 đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:

- TAT Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình
- CQCSĐT – CA huyện Hòa Bình;
- THADS huyện Hòa Bình;
- Bị cáo, bị hại;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án

**Phan Thị Mỹ Xuyên**